

UBND TỈNH BẮC GIANG  
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 719/SYT-ATTP

V/v: Góp ý văn bản dự thảo triển khai kiểm tra, giám sát về ATTP đối với các huyện, thành phố

Bắc Giang, ngày 06 tháng 6 năm 2016

Kính gửi:

- Sở NN&PTNT tỉnh Bắc Giang;
- Sở Công thương tỉnh Bắc Giang.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Ánh Dương - Trưởng Ban chỉ đạo liên ngành (BCĐLN) về an toàn thực phẩm (ATTP) về việc tổ chức đợt kiểm tra, đánh giá thực trạng công tác quản lý nhà nước về ATTP của các huyện, thành phố. Sở Y tế đề nghị các cơ quan như sau:

1. Góp ý kiến bằng văn bản đối với các văn bản dự thảo:

- Quyết định thành lập Đoàn công tác liên ngành kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về ATTP;
- Kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác quản lý nhà nước về ATTP đối với các huyện, thành phố;
- Biên bản kiểm tra, giám sát về ATTP: Biên bản kiểm tra, giám sát đối với đơn vị quản lý nhà nước về ATTP; biên bản kiểm tra cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

*(Văn bản dự thảo kèm theo)*

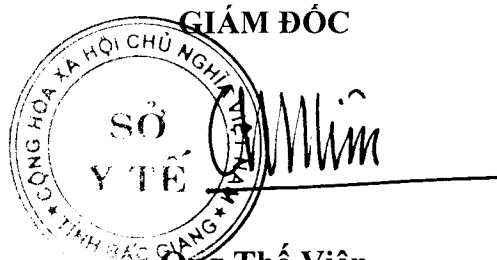
2. Gửi văn bản góp ý đối với các văn bản dự thảo nêu trên về đơn vị tổng hợp của Sở Y tế theo địa chỉ Email: [chicucatvstp@bacgiang.gov.vn](mailto:chicucatvstp@bacgiang.gov.vn) trước ngày 10/6/2016 để hoàn thiện, trình UBND tỉnh phê duyệt, chỉ đạo triển khai./.

**Nơi nhận:**

- Lưu: VT.

**Bản điện tử:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Phòng NVY, Thanh tra Sở Y tế;
- TTYT dự phòng tỉnh;
- Chi cục ATVSTP.

GIÁM ĐỐC  
  
Ông Thế Viên

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 6 năm 2016

DỰ THẢO

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Về việc kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an toàn thực phẩm**

#### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại tờ trình số /TTr-SYT ngày .../6/2016,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập 05 Đoàn công tác liên ngành kiểm tra, giám việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của UBND các huyện, thành phố gồm các ông (bà) có tên sau: *(danh sách kèm theo)*

#### **Điều 2.** Phân công nhiệm vụ

##### 1. Đoàn công tác liên ngành có nhiệm vụ:

Tiến hành kiểm tra, giám sát đối với UBND huyện, thành phố và 01 xã (phường, thị trấn) trong việc chỉ đạo, điều hành, triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật hiện hành; theo nhiệm vụ được phân công, phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm; việc thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về lĩnh vực bảo đảm an toàn thực phẩm;

Tiến hành kiểm tra đột xuất việc chấp hành quy định của pháp luật đối với cơ sở sản xuất, chế, biến, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành NN&PTNT, ngành công thương do cấp huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn quản lý trên địa bàn.

2. Trưởng các Đoàn có trách nhiệm bố trí phương tiện và các điều kiện phục vụ Đoàn công tác liên ngành; chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức cuộc kiểm tra, giám sát về an toàn thực phẩm; phân công nhiệm vụ trực tiếp cho từng thành viên.

3. Các đơn vị cử cán bộ tham gia các Đoàn công tác chi trả tiền công tác phí theo quy định hiện hành.

4. Giao Sở Y tế xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả kiểm tra, giám sát về an toàn thực phẩm trước ngày 05/7/2016.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giám đốc các sở: Y tế, NN&PTNT, Công thương; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có thành viên tham gia Đoàn công tác liên ngành; các cơ sở thực phẩm được kiểm tra và các ông (bà) có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng:
- + LĐVP, TH;
- + Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Ánh Dương**

## DANH SÁCH

### Các Đoàn công tác liên ngành và đơn vị được kiểm tra, giám sát về ATTP (Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang)

#### I. ĐOÀN CÔNG TÁC LIÊN NGÀNH SỐ 1

##### 1. Đơn vị được kiểm tra, giám sát về ATTP

a) Huyện Yên Thế: UBND huyện Yên Thế, UBND thị trấn Cầu Gò; 01 cơ sở thực phẩm do cấp huyện quản lý, 01 cơ sở thực phẩm do UBND thị trấn quản lý với loại hình sản xuất/ chế biến/ kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành NN&PTNT, ngành công thương trên địa bàn.

b) Huyện Tân Yên: UBND huyện Tân Yên, UBND thị trấn Cao Thượng; 01 cơ sở thực phẩm do cấp huyện quản lý, 01 cơ sở thực phẩm do UBND thị trấn quản lý với loại hình sản xuất/ chế biến/ kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành NN&PTNT, ngành công thương trên địa bàn.

##### 2. Thành phần Đoàn công tác liên ngành

- Ông Ong Thế Viên - Giám đốc Sở Y tế - Trưởng đoàn;
- Ông Nguyễn Văn Thế - Chi cục trưởng Chi cục ATVSTP, Sở Y tế - Thành viên;
- Bà Nguyễn Thu Hiền - Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản, Sở NN&PTNT - Thành viên;
- Ông Thân Văn Trung - Phó Trưởng phòng Kỹ thuật An toàn và Môi trường, Sở Công Thương - Thành viên;
- Bà Luyến Thị Hà - Cán bộ xét nghiệm, TTYT dự phòng tỉnh, Sở Y tế - Thành viên;
- Ông Dương Quốc Dũng - Trưởng phòng Thông tin truyền thông và Quản lý ngộ độc thực phẩm, Chi cục ATVSTP - Thư ký;

#### II. ĐOÀN CÔNG TÁC LIÊN NGÀNH SỐ 2

##### 1. Đơn vị được kiểm tra, giám sát về ATTP

a) Huyện Hiệp Hòa: UBND huyện Hiệp Hòa, UBND thị trấn Thắng; 01 cơ sở thực phẩm do cấp huyện quản lý, 01 cơ sở thực phẩm do UBND thị trấn quản lý với loại hình sản xuất/ chế biến/ kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành NN&PTNT, ngành công thương trên địa bàn.

b) Huyện Việt Yên: UBND huyện Việt Yên, UBND thị trấn Bích Động; 01 cơ sở thực phẩm do cấp huyện quản lý, 01 cơ sở thực phẩm do UBND thị trấn quản lý với loại hình sản xuất/ chế biến/ kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành NN&PTNT, ngành công thương trên địa bàn.

##### 2. Thành phần Đoàn công tác liên ngành

- Bà Hàn Thị Hồng Thúy - Phó Giám đốc Sở Y tế - Trưởng đoàn;
- Ông Vũ Trí Đồng - Phó Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và BVTV, Sở NN&PTNT - Thành viên;

- Bà Ngô Thị Oanh - Phó Chi cục trưởng Chi cục ATVSTP, Sở Y tế - Thành viên;

- Ông Trần Xuân Dương - Phó Trưởng phòng Kỹ thuật An toàn và Môi trường, Sở Công Thương - Thành viên;

- Bà Phạm Thị Duyên - Cán bộ xét nghiệm TTYT dự phòng tỉnh, Sở Y tế - Thành viên;

- Ông Đào Đức Hạnh - Trưởng phòng Đăng ký và Chứng nhận thực phẩm, Chi cục ATVSTP - Thư ký.

### **III. ĐOÀN CÔNG TÁC LIÊN NGÀNH SỐ 3**

#### **1. Đơn vị được kiểm tra, giám sát về ATTP**

a) *Thành phố Bắc Giang*: UBND TP. Bắc Giang, UBND phường Trần Phú; 01 cơ sở thực phẩm do thành phố quản lý, 01 cơ sở thực phẩm do UBND phường quản lý với loại hình sản xuất/ chế biến/ kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành NN&PTNT, ngành công thương trên địa bàn.

b) *Huyện Yên Dũng*: UBND huyện Yên Dũng, UBND thị trấn Neo; 01 cơ sở thực phẩm do cấp huyện quản lý, 01 cơ sở thực phẩm do UBND thị trấn quản lý với loại hình sản xuất/ chế biến/ kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành NN&PTNT, ngành công thương trên địa bàn.

#### **2. Thành phần Đoàn công tác liên ngành**

- Ông Nguyễn Văn Khải - Giám đốc Sở NN&PTNN - Trưởng đoàn;

- Ông Đào Xuân Vinh - Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, Sở NN&PTNT - Thành viên;

- Ông Nguyễn Tiến Thịnh - Phó Chánh Thanh tra Sở Công Thương - Thành viên;

- Ông Từ Quốc Hiệu - Trưởng phòng NVY, Sở Y tế - Thành viên

- Ông Phạm Thanh Sơn - Cán bộ xét nghiệm TTYT dự phòng tỉnh, Sở Y tế - Thành viên;

- Ông Nguyễn Quốc Doanh - Phó Trưởng phòng thanh tra chuyên ngành, Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản - Thư ký.

### **IV. ĐOÀN CÔNG TÁC LIÊN NGÀNH SỐ 4**

#### **1. Đơn vị được kiểm tra, giám sát về ATTP**

a) *Huyện Sơn Động*: UBND huyện Sơn Động, UBND thị trấn An Châu; 01 cơ sở thực phẩm do cấp huyện quản lý, 01 cơ sở thực phẩm do UBND thị trấn quản lý với loại hình sản xuất/ chế biến/ kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành NN&PTNT, ngành công thương trên địa bàn.

b) *Huyện Lục Ngạn*: UBND huyện Lục Ngạn, UBND thị trấn Chũ; 01 cơ sở thực phẩm do cấp huyện quản lý, 01 cơ sở thực phẩm do UBND thị trấn quản lý với loại hình sản xuất/ chế biến/ kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành NN&PTNT, ngành công thương trên địa bàn.

## **2. Thành phần Đoàn công tác liên ngành**

- Ông Dương Thanh Tùng - Phó Giám đốc Sở NN&PTNN - Trưởng đoàn;
- Ông Lê Văn Dương - Phó Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Sở NN&PTNT - Thành viên;
- Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Phó Chánh Thanh tra Sở Công Thương - Thành viên;
- Ông Lê Anh Tuấn - Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế - Thành viên;
- Ông Nguyễn Văn Nguyên - Cán bộ xét nghiệm TTYT dự phòng tỉnh, Sở Y tế - Thành viên;
- Ông Nguyễn Thành Nam - Phó Trưởng phòng thanh tra chuyên ngành, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Sở NN&PTNT - Thư ký.

## **V. ĐOÀN CÔNG TÁC LIÊN NGÀNH SỐ 5**

### **1. Đơn vị được kiểm tra, giám sát về ATTP**

a) *Huyện Lục Nam:* UBND huyện Lục Nam, UBND thị trấn Đồi Ngô; 01 cơ sở thực phẩm do cấp huyện quản lý, 01 cơ sở thực phẩm do UBND thị trấn quản lý với loại hình sản xuất/ chế biến/ kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành NN&PTNT, ngành công thương trên địa bàn.

b) *Huyện Lạng Giang:* UBND huyện Lạng Giang, UBND thị trấn Vôi; 01 cơ sở thực phẩm do cấp huyện quản lý, 01 cơ sở thực phẩm do UBND thị trấn quản lý với loại hình sản xuất/ chế biến/ kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành NN&PTNT, ngành công thương trên địa bàn.

### **2. Thành phần Đoàn công tác liên ngành**

- Ông Trần Quang Tấn - Giám đốc Sở Công Thương - Trưởng đoàn;
- Bà Nguyễn Thị Tâm - Chánh Thanh tra Sở Y tế - Thành viên;
- Ông Hà Văn Thiêm - Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, Sở NN&PTNT - Thành viên;
- Ông Hà Văn Hạnh - Trưởng phòng Kỹ thuật An toàn và Môi trường, Sở Công Thương - Thành viên;
- Ông Quách Văn Linh - Cán bộ xét nghiệm, TTYT dự phòng tỉnh, Sở Y tế - Thành viên;
- Bà Nguyễn Thị Hải Ngân - Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn và Môi trường, Sở Công Thương - Thư ký.

Số: /KH-SYT

Bắc Giang, ngày tháng 6 năm 2016

**DỰ THẢO**

## **KẾ HOẠCH**

### **Kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm**

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm (ATTP); Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc tăng cường công tác bảo đảm ATTP trong tình hình mới; Quyết định số .../QĐ-UBND ngày.../.../2016 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thành lập các Đoàn công tác liên ngành kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về ATTP;

Sở Y tế xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về ATTP đối với các huyện, thành phố như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Đánh giá thực trạng công tác quản lý nhà nước về ATTP trong 6 tháng đầu năm 2016, từ đó đề xuất giải pháp trọng tâm, ưu tiên triển khai công tác bảo đảm ATTP trong thời gian tới.

- Kiểm tra đột xuất việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành NN&PTNT, ngành công thương được địa phương quản lý theo phân cấp.

**2. Yêu cầu:** Tập trung đánh giá những vấn đề còn tồn tại, nguyên nhân hạn chế của công tác quản lý nhà nước về ATTP tại các địa phương; đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý về ATTP phù hợp với quy định và tình hình thực tế.

#### **II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI**

##### **1. Đối tượng kiểm tra, giám sát**

- UBND huyện, thành phố; UBND phường, thị trấn trên địa bàn huyện, thành phố;

- Cơ sở sản xuất/chế biến/kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành NN&PTNT, ngành công thương do cấp huyện, thành phố và cấp xã, phường, thị trấn quản lý theo phân cấp.

**2. Thời gian kiểm tra, giám sát:** Ngày 21, 22/6/2016 (chi tiết tại phụ lục 1).

##### **3. Nội dung kiểm tra, giám sát**

**3.1. Đối với cơ quan quản lý nhà nước về ATTP (UBND huyện, thành phố và UBND phường, thị trấn)**

a) Nội dung kiểm tra, giám sát:

- Việc kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP;

- Việc chỉ đạo, điều hành công tác bảo đảm ATTP tại địa phương theo quy định của pháp luật và văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh như: Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 18/01/2012 của Tỉnh ủy Bắc Giang thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề ATTP trong tình hình mới; Kế hoạch số 959/KH-UBND ngày 15/5/2012 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược quốc gia ATTP giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn 2030; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường công tác bảo đảm ATTP trong tình hình mới;

- Việc triển khai quản lý ATTP theo phân cấp của ngành NN&PTNT (*QĐ 85/2016/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 của UBND tỉnh*); ngành Y tế (*Hướng dẫn số 49/SYT-ATTP ngày 14/01/2015 của Sở Y tế*); ngành công thương (*Hướng dẫn số 869/SCT-KT ngày 03/11/2015 của Sở Công Thương*).

- Việc triển khai công tác tập huấn, truyền thông, nâng cao kiến thức và thực hành đúng về ATTP cho nhân dân.

- Việc quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm về ATTP đối với cơ sở thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý.

- Việc thực hiện phòng, chống gian lận thương mại và các sự cố về ATTP (*năng lực kiểm nghiệm thực phẩm; giám sát chủ động mối nguy ô nhiễm thực phẩm; đấu tranh chống gian lận thương mại, kiểm soát thị trường*).

- Việc triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi; phòng, chống ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm ở người...

- Việc đầu tư nguồn lực, phân công nhiệm vụ về công tác quản lý ATTP tại các cấp, các đơn vị chức năng ở địa phương.

b) Trình tự thực hiện:

- Trưởng Đoàn công tác liên ngành: Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần Đoàn kiểm tra;

- Lãnh đạo UBND huyện (thành phố)/ phường, thị trấn: Giới thiệu thành phần tham gia buổi kiểm tra với Đoàn công tác liên ngành;

- Đại diện UBND huyện (thành phố)/ phường, thị trấn: Báo cáo kết quả triển khai công tác quản lý nhà nước về ATTP 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2016;

- Trưởng Đoàn công tác liên ngành chủ trì thảo luận và kết luận;

- Thông qua biên bản kiểm tra, giám sát.

### **3.2. Đối với cơ sở thực phẩm**

a) Đối tượng: Cơ sở sản xuất/ chế biến/ kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành NN&PTNT, ngành công thương do địa phương quản lý theo phân cấp.

b) Nội dung kiểm tra:

- Kiểm tra hồ sơ hành chính, pháp lý của cơ sở thực phẩm: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; báo cáo



đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường, kế hoạch/cam kết bảo vệ môi trường được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, xác nhận/chấp nhận theo quy định; giấy xác nhận đủ sức khoẻ và giấy xác nhận kiến thức về ATTP của chủ cơ sở, người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm; Giấy chứng nhận cơ sở đạt ISO, HACCP và tương đương (nếu có).

- Kiểm tra hồ sơ đối với Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy/ Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định ATTP; Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm (nếu có).

- Kiểm tra hồ sơ, tài liệu và chấp hành về điều kiện cơ sở, vệ sinh thú y, nguồn nước, trang thiết bị dụng cụ; quy trình sản xuất, chế biến, kinh doanh, vận chuyển, bảo quản thực phẩm, phụ gia thực phẩm; thực hành vệ sinh của người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; nguồn gốc, xuất xứ, hạn sử dụng của nguyên liệu, phụ gia và thành phẩm thực phẩm.

- Kiểm tra nội dung ghi nhãn sản phẩm thực phẩm; chất lượng của sản phẩm thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ bao gói chứa đựng thực phẩm so với tiêu chuẩn đã công bố/quy chuẩn kỹ thuật/các quy định về ATTP.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định khi cần thiết.

c) Hình thức thực hiện: Kiểm tra đột xuất.

d) Trình tự thực hiện:

- Căn cứ danh sách cơ sở thực phẩm do địa phương cung cấp, Đoàn công tác liên ngành sẽ chọn 02 cơ sở thực phẩm để tiến hành kiểm tra điều kiện bảo đảm ATTP theo quy định (01 cơ sở thực phẩm do cấp huyện, thành phố quản lý; 01 cơ sở thực phẩm do cấp xã, phường, thị trấn quản lý).

- Tiến hành kiểm tra tại cơ sở thực phẩm:

+ Công bố quyết định kiểm tra;

+ Tiến hành kiểm tra thực tế điều kiện bảo đảm ATTP;

+ Lập biên bản kiểm tra; lập biên bản vi phạm hành chính và các biên bản khác (nếu có).

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Sở Y tế, Sở NN&PTNT, Sở Công thương; các Đoàn công tác liên ngành:** Giám đốc, Phó Giám đốc các Sở (Trưởng Đoàn công tác liên ngành) chỉ đạo các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc triển khai một số việc sau:

- Chủ động bố trí phương tiện đi lại và điều kiện hoạt động của Đoàn công tác do đồng chí Giám đốc/Phó Giám đốc Sở làm trưởng đoàn;

- Các đơn vị cử cán bộ tham gia Đoàn công tác liên ngành có trách nhiệm thanh toán tiền công tác phí cho cán bộ theo chế độ hiện hành.

- Các đoàn công tác liên ngành:

+ Thành viên Đoàn công tác bố trí thời gian tham dự đầy đủ theo lịch làm việc; trực tiếp kiểm tra, đánh giá các nội dung thuộc lĩnh vực ngành quản lý; định hướng, đề xuất giải pháp triển khai công tác quản lý ATTP cho các địa phương.

+ Ghi nhận kết quả kiểm tra đối với UBND huyện, thành phố và UBND phường, thị trấn (theo mẫu tại phụ lục 2); Lập biên bản kiểm tra cơ sở thực

phẩm (theo mẫu tại phụ lục 3); lập các biên bản khác (nếu có) thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của Trưởng đoàn theo đúng nội dung, biểu mẫu của văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

+ Bàn giao kết quả kiểm tra đối với UBND huyện, xã và cơ sở thực phẩm về đơn vị tổng hợp của Sở Y tế trước ngày 28/6/2016 (địa chỉ: Chi cục ATVSTP - Số 54, đường Ngô Gia Tự, TP. Bắc Giang) để tổng hợp, tham mưu Sở Y tế báo cáo kết quả thực hiện với UBND tỉnh Bắc Giang trước ngày 05/7/2016.

**2. UBND huyện, thành phố:** Chỉ đạo đơn vị chức năng của huyện, thành phố và hướng dẫn UBND phường, thị trấn được chọn kiểm tra triển khai một số việc sau:

- Chuẩn bị báo cáo bằng văn bản theo nội dung kiểm tra, giám sát được nêu tại tiểu mục 3.1, mục 3 - phần II (đề cương chi tiết tại phụ lục 4) và các văn bản, tài liệu liên quan chứng minh kết quả thực hiện. Báo cáo cần nêu rõ những nội dung đã làm được, chưa làm được; nguyên nhân tồn tại khách quan, chủ quan; kiến nghị, đề xuất cần cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế và có tính khả thi cao.

- Chuẩn bị danh sách cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành NN&PTNT, ngành công thương do cấp huyện, thành phố và UBND phường, thị trấn được kiểm tra quản lý theo phân cấp để phục vụ cho việc kiểm tra đột xuất về ATTP của Đoàn công tác liên ngành.

- Bố trí địa điểm làm việc và mời giúp các thành phần trong Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP ở địa phương tham gia buổi kiểm tra, giám sát của Đoàn công tác liên ngành của tỉnh khi Đoàn làm việc với UBND cấp huyện, thành phố/ xã, phường, thị trấn;

- Từng đơn vị chức năng ở địa phương và các đại biểu tham dự buổi kiểm tra, giám sát chuẩn bị ý kiến tham luận bằng văn bản để trực tiếp thảo luận hoặc gửi cho thư ký Đoàn công tác liên ngành của tỉnh để tổng hợp.

- Cử thành viên Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP, cán bộ chuyên trách về ATTP ở địa phương (thuộc lĩnh vực y tế, nông nghiệp, công thương) tham gia cùng Đoàn công tác liên ngành của tỉnh khi tiến hành kiểm tra đối với UBND phường/ thị trấn và cơ sở thực phẩm trên địa bàn./.

**Nơi nhận:**

- PCT UBND tỉnh Lê Ánh Dương - Trưởng BCĐLN về ATTP (B/cáo);
- Đoàn công tác liên ngành;
- Lưu: VT.

**Bản điện tử:**

- UBND tỉnh Bắc Giang (B/cáo);
- Sở NN&PTNT;
- Sở Công thương;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Phòng NVY, Thanh tra Sở Y tế;
- TTYT dự phòng tỉnh;
- Chi cục ATVSTP;
- PYT các huyện, thành phố.

**GIÁM ĐỐC**

**Ong Thế Viên**

Phụ lục 1:

**ĐỊA ĐIỂM, THỜI GIAN**  
**Các Đoàn công tác liên ngành kiểm tra, giám sát về an toàn thực phẩm**

Thời gian		Đơn vị được kiểm tra
<b>1. Đoàn công tác liên ngành số 1</b>		
Ngày 21/6/2016	08h00' - 09h30'	UBND huyện Yên Thế
	09h45' - 11h30'	01 cơ sở thực phẩm do huyện quản lý
	13h00' - 14h30'	UBND TT. Cầu Gồ
	14h45' - 16h30'	01 cơ sở thực phẩm do thị trấn quản lý
Ngày 22/6/2016	08h00' - 09h30'	UBND huyện Tân Yên
	09h45' - 11h30'	01 cơ sở thực phẩm do huyện quản lý
	13h00' - 14h30'	UBND TT. Cao Thượng
	14h45' - 16h30'	01 cơ sở thực phẩm do thị trấn quản lý
<b>2. Đoàn công tác liên ngành số 2</b>		
Ngày 21/6/2016	08h00' - 09h30'	UBND huyện Hiệp Hòa
	09h45' - 11h30'	01 cơ sở thực phẩm do huyện quản lý
	13h00' - 14h30'	UBND TT. Thắng
	14h45' - 16h30'	01 cơ sở thực phẩm do thị trấn quản lý
Ngày 22/6/2016	08h00' - 09h30'	UBND huyện Việt Yên
	09h45' - 11h30'	01 cơ sở thực phẩm do huyện quản lý
	13h00' - 14h30'	UBND TT. Bích Động
	14h45' - 16h30'	01 cơ sở thực phẩm do thị trấn quản lý
<b>3. Đoàn công tác liên ngành số 3</b>		
Ngày 21/6/2016	08h00' - 09h30'	UBND TP. Bắc Giang
	09h45' - 11h30'	01 cơ sở thực phẩm do huyện quản lý
	13h00' - 14h30'	UBND phường Trần Phú
	14h45' - 16h30'	01 cơ sở thực phẩm do phường quản lý
Ngày 22/6/2016	08h00' - 09h30'	UBND huyện Yên Dũng
	09h45' - 11h30'	01 cơ sở thực phẩm do huyện quản lý
	13h00' - 14h30'	UBND TT. Neo
	14h45' - 16h30'	01 cơ sở thực phẩm do thị trấn quản lý

<b>4. Đoàn công tác liên ngành số 4</b>		
<b>Ngày 21/6/2016</b>	08h30' - 09h45'	UBND huyện Sơn Động
	10h00' - 11h30'	01 cơ sở thực phẩm do huyện quản lý
	13h00' - 14h30'	UBND TT. An Châu
	14h45' - 16h30'	01 cơ sở thực phẩm do thị trấn quản lý
<b>Ngày 22/6/2016</b>	08h00' - 09h30'	UBND huyện Lục Ngạn
	09h45' - 11h30'	01 cơ sở thực phẩm do huyện quản lý
	13h00' - 14h30'	UBND TT. Chũ
	14h45' - 16h30'	01 cơ sở thực phẩm do thị trấn quản lý
<b>5. Đoàn công tác liên ngành số 5</b>		
<b>Ngày 21/6/2016</b>	08h00' - 09h30'	UBND huyện Lục Nam
	09h45' - 11h30'	01 cơ sở thực phẩm do huyện quản lý
	13h00' - 14h30'	UBND TT. Đồi Ngô
	14h45' - 16h30'	01 cơ sở thực phẩm do thị trấn quản lý
<b>Ngày 22/6/2016</b>	08h00' - 09h30'	UBND huyện Lạng Giang
	09h45' - 11h30'	01 cơ sở thực phẩm do huyện quản lý
	13h00' - 14h30'	UBND TT. Vôi
	14h45' - 16h30'	01 cơ sở thực phẩm do thị trấn quản lý

\* **Ghi chú:** Trong quá trình thực hiện, nếu có thay đổi về thời gian, Trưởng đoàn và UBND huyện, thành phố sẽ chủ động trao đổi, thống nhất với nhau qua điện thoại.

Phụ lục 2:

UBND TỈNH BẮC GIANG  
ĐOÀN CÔNG TÁC LIÊN NGÀNH  
SỐ.....  
(Theo Quyết định số...../QĐ-UBND)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BB-ĐLN

## BIÊN BẢN

### Kiểm tra, giám sát công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

Thực hiện Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

Hôm nay, hồi.....giờ....., ngày..... tháng ... năm 2016, chúng tôi gồm:

#### I. THÀNH PHẦN

##### 1. Đoàn công tác liên ngành số.....:

- ..... Chức vụ:.....
- ..... Chức vụ:.....
- ..... Chức vụ:.....
- ..... Chức vụ:.....
- ..... Chức vụ:.....
- ..... Chức vụ:.....

##### 2. Đại diện đơn vị được kiểm tra:.....

- ..... Chức vụ:.....
- ..... Chức vụ:.....
- .....

#### II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CỦA ĐỊA PHƯƠNG (Báo cáo kèm theo)

#### III. NHẬN XÉT

##### 1. Công tác chỉ đạo, điều hành

.....  
.....  
.....

##### 2. Công tác tập huấn, truyền thông về ATTP

.....  
.....  
.....

##### 3. Công tác quản lý, kiểm tra ATTP

.....  
.....



Phụ lục 3:

UBND TỈNH BẮC GIANG  
ĐOÀN CÔNG TÁC LIÊN NGÀNH  
SỐ.....  
(theo Quyết định số...../QĐ-UBND)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BB-ĐLN

**BIÊN BẢN**  
**Kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm**

Thực hiện Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày /6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

Hôm nay, hồi giờ ‘, ngày / /2016, Đoàn công tác liên ngành số ..... tiến hành kiểm tra tại:

Tên cơ sở được kiểm tra:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: ..... Email: .....

Người đại diện theo pháp luật:.....Chức vụ:.....

Loại hình sản xuất, kinh doanh: .....

**I. THÀNH PHẦN**

**1. Thành phần Đoàn kiểm tra**

- Ông (bà).....Chức vụ:.....

- Ông (bà).....Chức vụ:.....

- Ông (bà).....Chức vụ:.....

- Ông (bà).....Chức vụ:.....

- Ông (bà).....Chức vụ:.....

- Ông (bà).....Chức vụ:.....

**2. Đại diện đơn vị được kiểm tra**

- Ông (bà).....Chức vụ:.....

- Ông (bà).....Chức vụ:.....

**3. Với sự tham gia của (nếu có)**

- Ông (bà).....Chức vụ:.....

- Ông (bà).....Chức vụ:.....

**II. NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA**

**1. Công bố Quyết định kiểm tra**

Đại diện Đoàn kiểm tra công bố Quyết định số /QĐ-UBND, ngày /6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an toàn thực phẩm; phổ biến tóm tắt mục đích, yêu cầu, nội dung kiểm tra; nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng đoàn kiểm tra, thành viên Đoàn kiểm tra, quyền và nghĩa vụ của đối tượng được kiểm tra.

## 2. Hồ sơ hành chính, pháp lý của cơ sở

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Không [ ], Có [ ] số:.....  
cấp ngày...../...../..... do.....

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP Không [ ], Có [ ]  
số:..... cấp ngày...../...../..... do.....

- Giấy Cam kết bảo đảm ATTP Không [ ], Có [ ] số:.....  
ngày...../...../..... ký kết với đơn vị:.....

- Số người lao động:..... Trong đó: Trực tiếp: ..... Gián tiếp.....

- Giấy xác nhận kiến thức về ATTP: Có, số người/ tổng số:...../.....;  
Không, số người/ tổng số:...../.....

- Giấy xác nhận đủ sức khỏe của chủ cơ sở và của người trực tiếp sản xuất, kinh  
doanh thực phẩm: Có, số người/ tổng số:...../.....; Không, số người/ tổng  
số:...../.....;

## 3. Điều kiện an toàn thực phẩm

### 3.1. Điều kiện vệ sinh đối với cơ sở

.....  
.....

### 3.2. Điều kiện trang thiết bị, dụng cụ

.....  
.....

### 3.3. Điều kiện về con người

.....  
.....

### 3.4. Nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, nguồn nước

.....  
.....

### 3.5. Các nội dung khác

.....  
.....

## 4. Lấy mẫu để kiểm nghiệm (có biên bản lấy mẫu kèm theo)

.....  
.....

## III. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ VÀ XỬ LÝ

### 1. Kết luận

#### 1.1. Các nội dung cơ sở thực hiện tốt:.....

.....  
.....

.....  
.....





Phụ lục 4: ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN/THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-.....

....., ngày tháng năm 2016

**BÁO CÁO**

**Kết quả triển khai công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm  
6 tháng đầu năm - phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2016**

Thực hiện Kế hoạch số /KH-SYT ngày /6/2016 của Sở Y tế Bắc Giang về kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (ATTP). UBND huyện (thành phố)/ phường (thị trấn) báo cáo kết quả triển khai công tác quản lý nhà nước về ATTP 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2016 như sau:

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2016**

**1. Công tác chỉ đạo điều hành**

- Việc kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP;

- Việc chỉ đạo, điều hành công tác bảo đảm ATTP tại địa phương theo quy định của pháp luật và văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh như: Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 18/01/2012 của Tỉnh ủy Bắc Giang thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề ATTP trong tình hình mới; Kế hoạch số 959/KH-UBND ngày 15/5/2012 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược quốc gia ATTP giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn 2030; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường công tác bảo đảm ATTP trong tình hình mới;

- Việc triển khai quản lý ATTP theo phân cấp của ngành NN&PTNT (QĐ 85/2016/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 của UBND tỉnh); ngành Y tế (Hướng dẫn số 49/SYT-ATTP ngày 14/01/2015 của Sở Y tế); ngành công thương (Hướng dẫn số 869/SCT-KT ngày 03/11/2015 của Sở Công Thương).

**2. Công tác tập huấn, truyền thông về ATTP**

(Nêu cụ thể việc triển khai công tác tập huấn, truyền thông, nâng cao kiến thức và thực hành đúng về ATTP cho nhân dân)

**3. Công tác quản lý, kiểm tra ATTP**

- Nêu cụ thể kết quả thực hiện của cơ quan chức năng ở địa phương và UBND xã, phường, thị trấn triển khai điều tra, lập sổ/danh sách cơ sở thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp.

- Nêu kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm về ATTP đối với cơ sở thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của cấp huyện, cấp xã.

- Việc thực hiện phòng, chống gian lận thương mại và các sự cố về ATTP (năng lực kiểm nghiệm thực phẩm; giám sát chủ động mối nguy ô nhiễm thực phẩm; đấu tranh chống gian lận thương mại, kiểm soát thị trường)

#### **4. Công tác phòng, chống dịch bệnh**

*Nêu các biện pháp triển khai phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi; phòng, chống ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm ở người; phân tích cụ thể việc triển khai chủ động phòng ngừa ngộ độc thực phẩm tại các tiệc cưới do hộ gia đình tổ chức (đám cưới, đám ma, tân gia, đám giỗ) và tại bếp ăn tập thể của trường học, doanh nghiệp....*

#### **5. Đầu tư nguồn lực**

*- Việc đầu tư nguồn lực làm công tác ATTP tại các đơn vị chức năng cấp huyện, thành phố và cấp xã, phường, thị trấn;*

*- Việc phân công nhiệm vụ về công tác quản lý ATTP tại các cấp, các đơn vị chức năng ở địa phương.*

*- Nội dung khác*

**(Kết quả chi tiết tại phụ lục đính kèm: Tổng hợp các biểu, bảng)**

#### **3. Đánh giá chung**

*(Nêu ưu điểm; khó khăn, hạn chế; nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế : nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan)*

**4. Đề xuất, kiến nghị** (Với Trung ương: Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành; với địa phương: HĐND tỉnh, UBND tỉnh, các sở, ban ngành)

*(Nêu cụ thể)*

*Nơi nhận:*

**CHỦ TỊCH/PHÓ CHỦ TỊCH**

*(Ký tên, đóng dấu)*